

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm,
thông tin được đăng trên cổng thông tin điện tử hoặc
trang thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKH&ĐT-BTTTT ngày 15 tháng 02 năm 2012 giữa Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chế độ nhuận bút cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm được đăng trên cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước (gọi tắt là cổng/trang thông tin điện tử) và thù lao cho những người thực hiện công tác biên tập, sưu tầm tài liệu, cung cấp thông tin, đăng tác phẩm trên cổng/trang thông tin điện tử.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Áp dụng đối với tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được đăng trên cổng/trang thông tin điện tử; người thực hiện công tác biên tập, sưu tầm tài liệu, cung cấp thông tin, đăng tác phẩm trên cổng/trang thông tin điện tử.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong văn bản này, các thuật ngữ được hiểu như sau:

1. Nhuận bút là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả khi tác phẩm được đăng trên công/trang thông tin điện tử.

2. Thù lao là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho người thực hiện công việc kiểm duyệt, biên tập, sưu tầm, cung cấp tài liệu, đăng tin trên công/trang thông tin điện tử.

3. Tin, bài dịch từ tiếng Việt Nam sang tiếng nước ngoài gọi là dịch ngược.

4. Tin, bài dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt Nam gọi là dịch xuôi.

Điều 4. Đối tượng hưởng nhuận bút, thù lao

1. Đối tượng hưởng nhuận bút là tác giả, nhóm tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được đăng trên công/trang thông tin điện tử.

2. Đối tượng hưởng thù lao là người trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện; biên tập, kiểm duyệt tin, bài, ảnh, đăng tin; nghiệm thu quá trình sáng tạo và xuất bản tác phẩm trên công/trang thông tin điện tử.

Điều 5. Quỹ nhuận bút

1. Đối với Công thông tin điện tử thành phố

a) Quỹ nhuận bút dùng để trả nhuận bút và thù lao đối với tác phẩm được đăng trên Công thông tin điện tử thành phố do Ủy ban nhân dân thành phố giao cho Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và các nguồn thu từ hoạt động của Công thông tin điện tử thành phố, các nguồn hỗ trợ, tài trợ hợp pháp của tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài.

b) Hàng năm, căn cứ vào số thực chi Quỹ nhuận bút năm trước và kế hoạch hoạt động của năm sau, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và Ban Biên tập Công thông tin điện tử thành phố lập dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Việc lập dự toán, quản lý và quyết toán Quỹ nhuận bút thực hiện theo quy định.

2. Đối với Trang thông tin điện tử của sở, ban, ngành thành phố; Ủy ban nhân dân quận, huyện; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn căn cứ vào số thực chi nhuận bút năm trước và kế hoạch hoạt động năm sau, các đơn vị lập dự toán trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

Điều 6. Nguyên tắc chi trả nhuận bút và thù lao

1. Mức nhuận bút và thù lao đối với tác phẩm, thông tin được đăng trên công/trang thông tin điện tử do Trưởng Ban Biên tập công/trang thông tin điện tử quyết định theo quy định này.

2. Định kỳ hàng tháng, căn cứ vào quyết định chi trả nhuận bút và thù lao được duyệt, Ban Biên tập công/trang thông tin điện tử được ủy quyền thanh toán cho đối tượng được thụ hưởng.

3. Mức chi trả nhuận bút phải căn cứ vào thể loại tác phẩm, hiệu quả kinh tế - xã hội của tác phẩm và khuyến khích hoạt động sáng tạo của tác giả.

Điều 7. Quy định về đơn vị độ dài tin

1. Một trang A4 là 01 (một) trang có số từ tương đương với 500 từ, chữ thường, cỡ chữ 13.
2. Một bài hoặc tin có số từ xấp xỉ 250 từ thì được tính tròn thành 1/2 (nửa) trang giấy A4.
3. Một bài hoặc tin có số từ xấp xỉ 500 từ thì được tính tròn thành 01 (một) trang giấy A4.
4. Bài viết được tính theo 01 (một) trang giấy A4.
5. Tin viết, trả lời bạn đọc, tin dịch xuôi và tin dịch ngược được tính theo 1/2 (nửa) trang giấy A4.

Điều 8. Phân loại tác phẩm

Tác phẩm được phân loại theo các nhóm: bài viết, tin viết, tin bài dịch xuôi, tin bài dịch ngược, bài phỏng vấn, ảnh minh họa cho bài viết, trả lời chính sách, pháp luật.

1. Bài viết: có sự tổng hợp, so sánh, nghiên cứu, phát hiện vấn đề mới, sử dụng từ ngữ chuyên môn súc tích, rõ ràng, dễ hiểu.
2. Tin viết: phản ánh, tường thuật sự kiện ngắn gọn, sử dụng từ ngữ chuyên môn súc tích, rõ ràng, dễ hiểu.
3. Tin, bài dịch ngược: dịch tổng thuật từ một hay nhiều nguồn tin tiếng Việt liên quan, có lựa chọn thông tin, sắp xếp nội dung phù hợp.
4. Tin, bài dịch xuôi: dịch tổng thuật từ một hay nhiều nguồn tin tiếng nước ngoài liên quan, có lựa chọn thông tin, sắp xếp nội dung phù hợp.
5. Đối với các loại tranh, ảnh minh họa: là ảnh chụp có chất lượng tốt, minh họa rõ nét cho tin, bài được đăng.
6. Bài phỏng vấn: chủ đề bài phỏng vấn đề cập đến vấn đề xã hội đang được quan tâm, nội dung câu hỏi và câu trả lời ngắn gọn, rõ ràng, đầy đủ ý, thể hiện quan điểm chính thống, nhất quán của cơ quan Nhà nước về vấn đề được phỏng vấn.
7. Trả lời chính sách, pháp luật: trả lời những câu hỏi của bạn đọc về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.
8. Tin biên tập: tác phẩm được biên tập lại từ các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính hoặc tài liệu khác đã được công bố chính thức từ các cơ quan có thẩm quyền.
9. Media: được thực hiện với chất lượng tốt, hình ảnh và nội dung chân thực khách quan.
10. Phóng sự: là một thể ký nổi bật bằng những sự thật xác thực, mang tính thời sự, không chỉ đưa tin mà còn tạo cho độc giả quan sát, đánh giá.

Điều 9. Hệ số nhuận bút đối với tác phẩm

1. Cách tính tổng nhuận bút

$$\text{Tổng nhuận bút} = \left\{ \begin{array}{l} \text{Giá trị một} \\ \text{đơn vị hệ số} \\ \text{nhuận bút} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Hệ số} \\ \text{nhuận bút/} \\ \text{01 đơn vị} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Số} \\ \text{đơn vị} \\ \text{tính} \end{array} \right\}$$

Trong đó: Giá trị 01 đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương cơ sở theo quy định.

2. Những tin, bài được duyệt đăng mới được hưởng mức nhuận bút hoặc thù lao theo quy định dưới đây:

a) Nhuận bút trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu tác phẩm:

Nhuận bút = Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

Trong đó: Hệ số nhuận bút = Số lượng độ dài tin bài x hệ số giá trị tin bài.

Tùy theo thể loại, chất lượng tác phẩm, Trường Ban Biên tập công/trang thông tin điện tử quyết định mức hệ số giá trị tin bài của tác phẩm nhưng không vượt quá Hệ số giá trị tin bài trong bảng dưới đây:

Nhóm	Thể loại	Đơn vị độ dài tin	Hệ số giá trị tin bài
1	Tin viết Trả lời bạn đọc	1/2 trang A4	01 - 1,5
2	Tranh, ảnh, banner	01 tranh, ảnh: thời sự, minh họa 01 banner	0,5 - 01
4	Phóng sự Bài phỏng vấn Bài viết (tổng hợp, phân tích, nghiên cứu)	01 trang A4	02 - 03
5	Media	Từ 5 đến 10 phút	02 - 04

b) Thù lao trả cho người sưu tầm, người cung cấp văn bản của cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế và bản dịch của những văn bản đó; tin tức thời sự thuần túy đưa tin, tác phẩm văn học nghệ thuật dân gian.

Thù lao = Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

Trong đó: Hệ số nhuận bút = Số lượng độ dài tin bài x hệ số giá trị tin bài.

Tùy theo thể loại, chất lượng tác phẩm, Trưởng Ban Biên tập công/trang thông tin điện tử quyết định mức hệ số giá trị tin bài của tác phẩm nhưng không vượt quá hệ số giá trị tin bài trong bảng dưới đây:

STT	Thể loại	Hệ số giá trị tin bài	Đơn vị độ dài tin
1	Tin biên tập	0,75	1/2 trang giấy A4
2	Bài sưu tầm	0,15	01 trang giấy A4
3	Tin sưu tầm	0,075	1/2 trang giấy A4
4	Bài dịch ngược	02	01 trang giấy A4
5	Tin dịch ngược	0,8	1/2 trang giấy A4
6	Bài dịch xuôi	1,5	01 trang giấy A4
7	Tin dịch xuôi	0,6	1/2 trang giấy A4

3. Tác giả của tác phẩm dành cho thiếu nhi, dân tộc thiểu số hưởng thêm khoản nhuận bút khuyến khích bằng 10% - 20% nhuận bút của tác phẩm đó; tác giả là người Việt Nam viết trực tiếp bằng tiếng nước ngoài, người Kinh viết trực tiếp bằng tiếng dân tộc thiểu số, người dân tộc thiểu số này viết trực tiếp bằng tiếng dân tộc thiểu số khác được trả nhuận bút bằng 150% tổng nhuận bút của bài viết tương ứng bằng tiếng Việt.

4. Đối với tác phẩm viết thông qua hình thức phỏng vấn (bài phỏng vấn) thì tỷ lệ hưởng nhuận bút giữa người phỏng vấn và người được phỏng vấn do hai bên tự thỏa thuận.

5. Các trường hợp tác giả của tác phẩm được thực hiện trong điều kiện khó khăn, nguy hiểm được hưởng nhuận bút khuyến khích, mức nhuận bút khuyến khích do Trưởng Ban Biên tập công/trang thông tin điện tử quyết định nhưng tối đa không vượt mức nhuận bút của tác phẩm được hưởng đối với tác phẩm tương ứng.

6. Chi bồi dưỡng Ban Biên tập công/trang thông tin điện tử thực hiện việc sưu tầm, cung cấp, biên tập tin, bài trên công/trang thông tin điện tử, cụ thể như sau:

a) Cán bộ thuộc Ban Biên tập công/trang thông tin điện tử là tác giả hoặc chủ sở hữu của tin, bài đăng tải trên công/trang thông tin điện tử được hưởng nhuận bút theo quy định tại điểm a, Khoản 2 Điều này.

b) Cán bộ thuộc Ban Biên tập công/trang thông tin điện tử là người sưu tầm, cung cấp tin, bài đăng tải trên công/trang thông tin điện tử được hưởng thù lao theo quy định tại điểm b, Khoản 2 Điều này.

c) Cán bộ thuộc Ban Biên tập công/trang thông tin điện tử hoặc cán bộ kiêm nhiệm là người thực hiện công tác biên tập, kiểm duyệt, cập nhật tác phẩm

đăng tải trên cổng/trang thông tin điện tử được hưởng mức thù lao bằng 20% mức chi trả nhuận bút tác phẩm.

Căn cứ vào kinh phí được cấp, Trưởng Ban Biên tập cổng/trang thông tin điện tử quyết định mức chi hỗ trợ cho đối tượng được hưởng.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 11 năm 2018.

2. Quyết định số 22/2015/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm, thông tin được đăng trên cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở; Thủ trưởng cơ quan ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (HN-TPHCM);
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- UB MTTQVN thành phố và các đoàn thể;
- Các Đảng ủy trực thuộc Thành ủy;
- Ban Văn hóa - Xã hội (HĐND TP);
- VP. HĐND thành phố;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- UBND quận, huyện;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Báo Cần Thơ;
- Công báo thành phố;
- VP. UBND thành phố (2,3,4,5,6,7);
- Lưu: VT, TP

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Thành Thống